

# BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

Tên Công ty đại chúng

Công ty cổ phần du lịch tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu

Năm báo cáo 2015

## I. Thông tin chung

### 1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch : **VungTauTourist**
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số : 3500101812
- Vốn điều lệ : 186.445.000.000đ (Một trăm tám mươi sáu tỷ, bốn trăm bốn mươi lăm triệu đồng)
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu :

Đơn vị tính: triệu đồng

STT	Cơ cấu vốn	Vốn điều lệ	Tỷ lệ (%)
1	Vốn Nhà nước	109.784	58,88
2	Vốn các cổ đông khác	76.661	41,12
	<b>Tổng cộng</b>	<b>186.445</b>	<b>100</b>

- Địa chỉ : 207 Võ Thị Sáu - Phường Thắng Tam – TP. Vũng Tàu
- Số điện thoại : 0.64.3856445 - 3856446
- Số fax : 0.64.3856444
- Website : <http://www.vungtautourist.com.vn>
- Mã cổ phiếu : VTG

### 2. Quá trình hình thành và phát triển :

Công ty Du lịch Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (Công ty) là doanh nghiệp nhà nước được thành lập theo Quyết định của UBND Tỉnh số 236/QĐ-UB ngày 10/4/1996 trên cơ sở đổi tên Công ty Du lịch và Phát triển Kinh tế Dịch vụ Vũng Tàu kết hợp giải quyết những tồn đọng do giải thể Công ty Du lịch Đặc khu Vũng Tàu Côn Đảo từ năm 1991; tiếp sau đó ngày 26/6/1996 UBND Tỉnh có quyết định số 360/QĐ/UB sáp nhập Công ty Du lịch Long Hải vào Công ty Du lịch Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Như vậy, ngay từ buổi đầu thành lập Công ty đã tiếp nhận và kế thừa những tồn tại từ nhiều công ty làm ăn thua lỗ kéo dài và đã bị giải thể do đó Công ty phải gánh vác những nhiệm vụ hết sức khó khăn. Trong đó vấn đề giải quyết các tồn đọng về tài chính, công nợ phải thu, phải trả không thể giải quyết nhanh chóng.

Sau thời gian chuẩn bị mọi mặt và lập phương án cổ phần hóa Công ty, ngày

28/12/2005 UBND Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu đã ký Quyết định số 5078/QĐ.UBND về việc phê duyệt phương án và chuyển Công ty Du lịch Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu thành công ty cổ phần.

Vào ngày 29/6/2006, Vungtau Tourist là một trong số ít doanh nghiệp nhà nước cổ phần hoá thành công, thu hút được nhiều nhà đầu tư có thương hiệu mạnh tham gia như: Công ty Du lịch Chợ Lớn, Ngân hàng Thương mại cổ phần Việt Á, Công ty Cổ phần tin học Lạc Hồng, Công ty Quản lý quỹ đầu tư VinaCapital (Anh quốc)...

+ Thay đổi vốn điều lệ :

Vốn Nhà nước :

Đăng ký ban đầu : 123 tỷ đồng , tỷ lệ 63,29%

Đăng ký theo vốn góp thực tế : 109,784 tỷ đồng, tỷ lệ 58,88%

### 3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

– Ngành nghề kinh doanh :

Kinh doanh dịch vụ ăn uống đầy đủ; Kinh doanh dịch vụ nhà khách, nhà nghỉ; Kinh doanh phòng hát karaoke, massage, vũ trường; Tắm quất, xông hơi, xoa bóp, vật lý trị liệu; Kinh doanh du lịch lữ hành trong và ngoài nước; Kinh doanh dịch vụ bãi tắm, bãi biển ( đi du thuyền); Đua thuyền; Dù lượn cánh mềm có sử dụng động cơ; Thẻ thao trên không nhày dù; Bắn cung hay leo núi; Hoạt động thể thao dưới nước; Dịch vụ bán vé máy bay, tàu lửa, tàu thủy; Đại lý khai thuê hải quan; Dịch vụ giặt là;

Mua bán đồ uống không cồn (nước hoa quả, nước ngọt, nước khoáng, nước tinh khiết); Mua bán đồ uống có cồn (rượu, bia); Mua bán thuốc lá điếu sản xuất trong nước; Mua bán vải, hàng may sẵn, giày dép; Mua bán xe ô tô ( cũ và mới), xe tải, rơ moóc, xe đặc chủng, xe địa hình, xe thể thao; Vận tải hành khách ven biển; Mua bán vải, hàng may sẵn;

Mua bán vật liệu xây dựng: Cát, đá, sỏi, gạch ngói, xi măng; Mua bán các chất bôi trơn, làm sạch động cơ; Mua bán thiết bị chụp ảnh, thiết bị ngành ảnh (máy ảnh, hoá chất rửa ảnh, tráng phim, tấm kính ảnh, máy quay camera cá nhân); Mua bán thiết bị, dụng cụ hệ thống điện ( máy biến thế, mô tơ điện, ổn áp, máy phát, dây điện, vật lưu dẫn, bóng đèn, bảng điện, công tắc, cầu chì, aptômát); Mua bán máy nông ngư cơ; Mua bán thiết bị máy công nghiệp, khai khoáng, lâm nghiệp và xây dựng; Mua bán xăm lốp xe có động cơ; Mua bán các bộ phận phụ trợ của xe có động cơ ( ắc quy...); Mua bán nông sản thô chưa chế biến (lông động vật, da chưa thuộc, sữa tươi, các loại rau củ hạt, tơ, len thô); Mua bán nông sản sơ chế ( trừ hạt điều, bông vải); Mua bán lương thực; Mua cá và thủy

Mua bán sắt thép, ống thép, kim loại màu (kết cấu thép, thép phôi, sắt thép xây dựng, ống kim loại, tôn và thép lá, dây kim loại, khung nhôm, khung đồng);

Môi giới thương mại; Ủy thác mua bán hàng hoá; Đại lý mua bán, ký gửi hàng hoá; Vận tải khách du lịch bằng ô tô; Cho thuê xe ô tô; Cắt tóc, trang điểm các hoạt động nhiếp ảnh; Cho thuê áo cưới, phòng cưới, quay phim, chụp ảnh; Kinh doanh bãi tắm, bãi biển; Sản xuất các loại khăn lạnh, khăn giấy; Cho thuê nhạc cụ, trang trí các buổi biểu diễn, tổ chức sự kiện và hội chợ;

Dịch vụ vệ sinh nhà ở, công sở, nhà hàng, khách sạn, biệt thự, hồ bơi, công rãnh chống mối mọt, trang trí phong cảnh; In lụa, in offset, in khắc gỗ, in ống đồng;

Kinh doanh dịch vụ quảng cáo; Mua bán rèm, màn, ga trải giường, đồ thêu dệt; Dịch vụ sửa chữa, bảo dưỡng trang thiết bị gia dụng, điều hoà không khí, máy giặt, máy sấy, máy khử mùi, tủ lạnh,.... Hoạt động thu gom rác thải sinh hoạt, Chở khách du lịch bằng xe xích lô;

Đầu tư tạo lập nhà, công trình xây dựng để bán, cho thuê, cho thuê mua; Mua nhà, công trình xây dựng để bán, cho thuê, cho thuê mua; Thuê nhà, công trình xây dựng để cho thuê lại; Đầu tư cải tạo đất và công trình hạ tầng; Nhận chuyển nhượng, cho thuê, thuê quyền sử dụng đất đã có hạ tầng để cho thuê lại;

Dịch vụ môi giới bất động sản; Dịch vụ định giá bất động sản; Dịch vụ sàn giao dịch bất động sản; Dịch vụ tư vấn bất động sản; Dịch vụ đấu giá bất động sản; Dịch vụ quảng cáo bất động sản; Dịch vụ quản lý bất động sản.

– Địa bàn kinh doanh : tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu

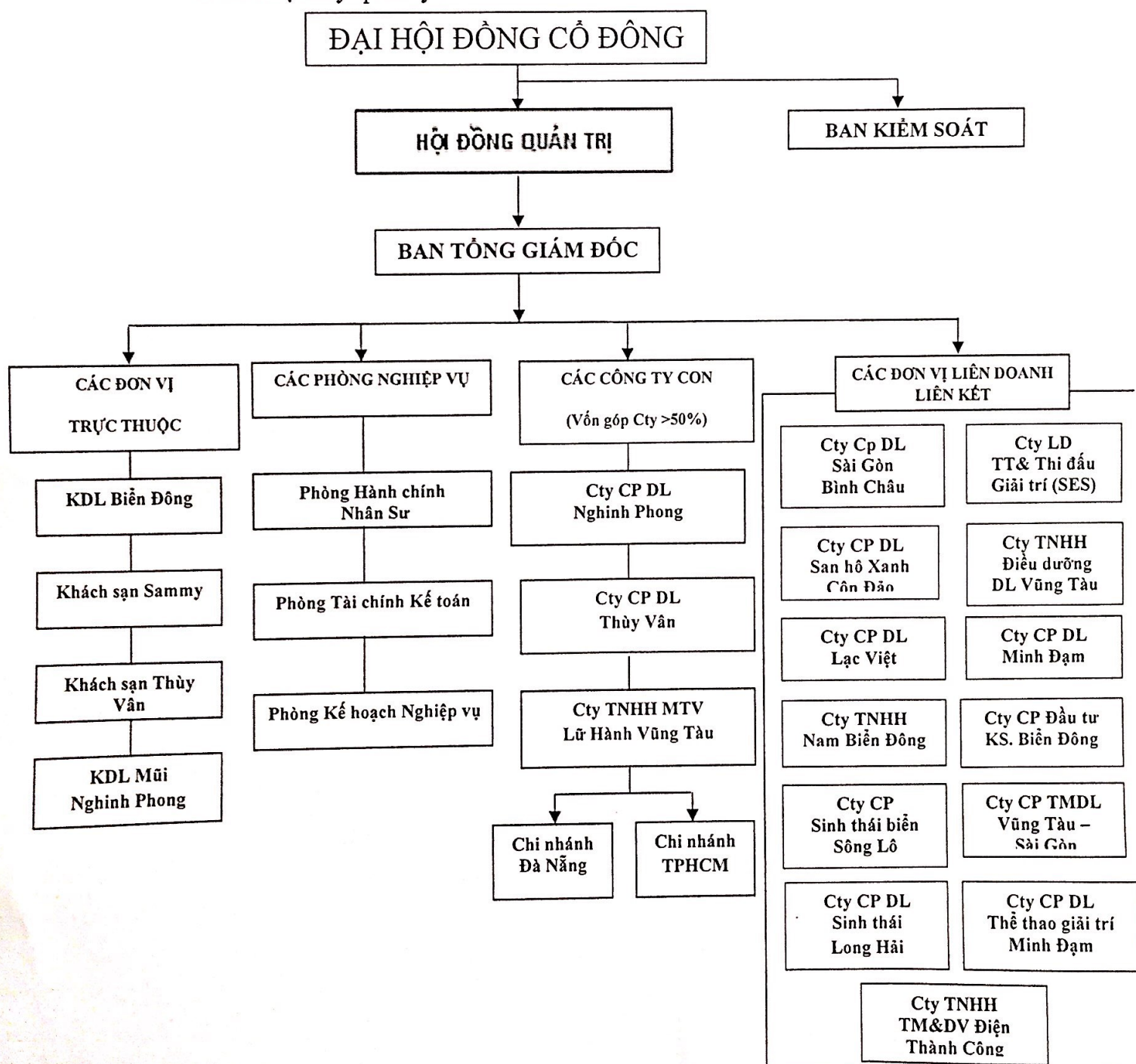
#### 4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

– Mô hình quản trị :

Hội đồng quản trị	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1. Ông Trần Tuấn Việt	Chủ tịch	18/05/2012	
2. Bà Lê Thị Thanh Hương	Thành viên	12/06/2015	
3. Bà Dương Thị Huệ	Thành viên	12/06/2015	
4. Ông Nguyễn Niệm	Thành viên	18/05/2012	
5. Ông Nguyễn Quốc Lương	Thành viên	18/05/2012	
6. Ông Đỗ Đại Minh	Thành viên	18/05/2012	
7. Ông Nguyễn Hồng Ân	Thành viên	18/05/2012	
8. Ông Nguyễn Tấn Đạt	Thành viên	18/05/2012	

Ban tổng giám đốc & Kế toán trưởng		Chức vụ	Ngày bổ nhiệm	
1. Ông Trần Tuấn Việt		Tổng giám đốc	22/06/2012	
2. Ông Nguyễn Hồng Ân		Phó Tổng giám đốc	22/06/2012	
3. Ông Nguyễn Niệm		Phó Tổng giám đốc	01/07/2013	
4. Ông Nguyễn Tấn Đạt		Kế toán trưởng	01/07/2012	
Ban kiểm soát		Chức vụ	Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1. Bà Nguyễn Thị Lý		Trưởng ban	27/06/2014	
2. Bà Nguyễn Thị Thành		Thành viên	12/06/2015	
3. Bà Vũ Thị Quỳnh Trang		Thành viên	12/06/2015	

- Cơ cấu bộ máy quản lý :



- Các công ty con, công ty liên kết :

**1. Công ty TNHH lữ hành Vũng Tàu ("VTTour").**

Công ty TNHH Lữ hành Vũng Tàu được thành lập và hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên số 3501853974 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu cấp lần đầu vào ngày 16 tháng 6 năm 2011. Vốn điều lệ của VTTour theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp là 4.000.000.000 đồng và được sở hữu 100% bởi Công ty.

Ngành nghề kinh doanh của VTTour theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp: Kinh doanh dịch vụ lữ hành trong nước và nước ngoài.

Trụ sở chính của VTTour đặt tại số 29 Trần Hưng Đạo, Thành phố Vũng Tàu, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

**2. Công ty cổ phần du lịch Thùy Vân ("ThuyVanTourist").**

Công ty Cổ phần Du lịch Thùy Vân được thành lập và hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh công ty cổ phần số 49003000221 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu cấp lần đầu vào ngày 21 tháng 02 năm 2006 và đăng ký thay đổi lần thứ 02 vào ngày 18 tháng 02 năm 2008. Vốn điều lệ của công ty con này theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh là 15.380.000.000 đồng, tương đương với 153.800 cổ phần mệnh giá 100.000 đồng. Trong đó, Công ty sở hữu 77.000 cổ phần, chiếm 50,07% vốn điều lệ.

Ngành nghề kinh doanh của Thùy Vân Tourist theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh: Kinh doanh cơ sở lưu trú du lịch; khách sạn; Kinh doanh dịch vụ ăn uống; Kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa và quốc tế; Kinh doanh bãi biển; Đi du thuyền; Hoạt động giải trí ca nô trượt nước, ca nô kéo dù; Mua bán đồ dùng cá nhân, đồ trang sức; Mua bán quần áo may sẵn; quần áo thể thao; Đại lý bán vé máy bay; tàu lửa, tàu thủy cho khách du lịch.

Trụ sở chính của ThuyVanTourist đặt tại số 115 Thùy Vân, Thành phố Vũng Tàu, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

**3. Công ty cổ phần du lịch Nghinh Phong.**

Công ty Cổ phần Du lịch Nghinh Phong được thành lập và hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh công ty cổ phần số 3502213663 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu cấp lần đầu vào ngày 10 tháng 01 năm 2013 và đăng ký thay đổi lần thứ I vào ngày 24 tháng 10 năm 2013. Vốn điều lệ của công ty con này theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh là 30.000.000.000 đồng, tương đương với 3.000.000 cổ phần mệnh giá 10.000 đồng. Trong đó, Công ty sở hữu 2.800.000 cổ phần, chiếm 93,33% vốn điều lệ.

Ngành nghề kinh doanh của Công ty Cổ phần Du lịch Nghinh Phong theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh: Hoạt động vui chơi giải trí khác chưa được phân vào đâu; Dịch vụ lưu trú ngắn ngày; Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động; Cơ sở lưu trú khác; Dịch vụ phục vụ đồ uống; Đại lý du lịch; Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng (phục vụ tiệc, hội họp, đám cưới...); Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp; Cho thuê thiết bị thể thao, vui chơi giải trí; Điều hành tour du lịch; Dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch; Cho thuê xe có động cơ; Vận tải hành khách ven biển và viễn dương.

Trụ sở chính của Công ty Cổ phần Du lịch Nghinh Phong đặt tại số 06 Thùy Vân, Phường Thắng Tam, Thành phố Vũng Tàu, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

#### 5. Định hướng phát triển :

– Mục tiêu chủ yếu của Công ty :

1) Phân đầu hoàn thành các chỉ tiêu đề ra trong năm 2016, đảm bảo tăng trưởng và bền vững. Định kỳ kiểm tra, rà soát tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và công tác thực hiện kế hoạch để điều chỉnh chỉ đạo kịp thời.

2) Tiếp tục thực hiện tái cấu trúc vốn hợp lý, hiệu quả. Tập trung tiềm lực vào hoạt động kinh doanh chính trên địa bàn Tỉnh BR-VT.

3) Điều chỉnh giảm tỷ lệ vốn góp Nhà nước trong công ty xuống để phục vụ công tác chủ động quản lý điều hành thuận lợi trong hoạt động kinh doanh.

4) Tăng cường quản lý, giám sát chi tiêu, áp dụng các biện pháp tiết giảm chi phí nâng cao hiệu quả kinh doanh, đảm bảo chỉ tiêu lợi nhuận.

5) Thực hiện tốt công tác huy động, thu xếp đủ nguồn vốn cho kinh doanh và các dự án đầu tư. Quản lý sử dụng nguồn vốn một cách hiệu quả, thực hiện tốt nhiệm vụ bảo toàn và phát triển vốn.

6) Thực hiện tốt các biện pháp nhằm tăng cường trình độ, năng lực của bộ máy quản lý, điều hành các bộ phận tham mưu, giúp việc; tổ chức thực hiện phát triển nguồn nhân lực.

7) Tiếp tục đôn đốc công tác thu hồi công nợ khó đòi trong hoạt động kinh doanh.

8) Quan tâm và bảo vệ quyền lợi hợp pháp tối đa cho cổ đông, cũng như quan tâm hơn nữa đến thu nhập, quyền lợi và điều kiện làm việc của người lao động trong công ty. Phối hợp và tạo điều kiện thuận lợi cho các hoạt động của tổ chức Đảng, Đoàn thể trong công ty; thực hiện các giải pháp khuyến khích để người lao động hăng say cống hiến, phát huy trí lực, toàn tâm vì sự phát triển của Công ty.

9) Phần đầu trở thành một trong những doanh nghiệp du lịch hàng đầu của tỉnh Bà Rịa - Vũng tàu và là một trong những doanh nghiệp du lịch hàng đầu trong cả nước trong khoảng thời gian 10 năm tới.

– Chiến lược phát triển trung và dài hạn :

➤ Chuyển dịch cơ cấu doanh thu tập trung vào du lịch.

➤ Tập trung đầu tư vào địa bàn TP. Vũng Tàu, chiếm giữ tỷ lệ góp vốn trên 50%, đặc biệt tập trung vào lĩnh vực kinh doanh có lợi thế như dịch vụ biển.

➤ Liên tục tái cấu trúc lại bộ máy tổ chức và nhân sự trong toàn Công ty để hiệu quả hơn, phù hợp với từng thời kỳ.

➤ Đang thoái vốn đầu tư từ các dự án liên doanh - liên kết dưới đây :

1) Công ty TNHH dịch vụ thể thao và thi đấu giải trí (SES)

2) Công ty TNHH điều dưỡng du lịch Vũng Tàu

➤ Tiếp tục hoá vốn đầu tư từ các dự án liên doanh - liên kết dưới đây (đã có chủ trương đồng ý cho thoái vốn của UBND Tỉnh) :

1) Công ty cổ phần Lạc Việt

2) Công ty cổ phần thể thao giải trí Minh Đạm

3) Công ty cổ phần du lịch sinh thái Long Hải

4) Công ty cổ phần sinh thái biển Bình Châu

5) Công ty cổ phần du lịch Minh Đạm

6) Công ty cổ phần du lịch San hô xanh Côn Đảo

7) Công ty TNHH thương mại và dịch vụ kỹ thuật điện Thành Công

8) Công ty TNHH Nam Biển Đông

**Trong số các dự án này, Công ty chỉ giữ lại các dự án sau :**

1) Công ty cổ phần thương mại du lịch Vũng Tàu - Sài Gòn

2) Công ty cổ phần đầu tư Khách sạn Biển Đông

3) Công ty cổ phần du lịch Sài Gòn - Bình Châu

➤ Chủ động tạo ra sản phẩm du lịch mới dựa trên lợi thế đặc thù của Tỉnh nhà, để tiếp thị, thu hút khách nước ngoài, Việt kiều tại các thị trường mục tiêu như : Úc, Pháp, Nga, Ukraina,... đặc biệt là vào thời điểm sau 2/9 đến trước Tết Âm lịch năm sau (thời điểm thấp điểm nhất của du lịch nội địa). Nếu giải pháp này thành công, Công ty sẽ liên kết với các khách sạn, cơ sở kinh doanh du lịch cùng đẳng cấp trên địa bàn tỉnh để thực hiện; đồng thời góp phần giúp ngành du lịch tỉnh nhà thoát khỏi nguy cơ có khả năng rơi vào bẫy du lịch cuối tuần và du lịch nội địa. Tuy nhiên, để làm được việc này cũng cần một quá trình

lâu dài và cần có sự hỗ trợ của các doanh nghiệp và cơ quan quản lý Nhà nước trong quá trình thực hiện.

6. Các rủi ro :

- Chưa có một đội ngũ nhân viên có chất lượng và tay nghề cao trong lĩnh vực nhà hàng, khách sạn, lữ hành, kể cả trong lĩnh vực quản lý kinh doanh du lịch.
- Nguồn vốn đầu tư dàn trải, nằm ở các dự án liên doanh-liên kết là chủ yếu, sở hữu tỷ lệ vốn thấp; một số dự án chưa được triển khai thực hiện hoàn chỉnh để đưa vào kinh doanh, chỉ một số ít là có hiệu quả.

**II. Tình hình hoạt động trong năm**

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

**A. BÁO CÁO RIÊNG**

**\* BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN**

Đơn vị tính: đồng

NỘI DUNG	31/12/2015	01/01/2015
<b>TÀI SẢN</b>		
<b>I. TÀI SẢN NGẮN HẠN</b>	<b>47.345.446.465</b>	<b>38.726.295.746</b>
1. Tiền và các khoản tương đương tiền	14.804.313.659	4.149.184.943
2. Đầu tư tài chính ngắn hạn	7.152.372.777	5.152.372.777
3. Các khoản phải thu ngắn hạn	22.795.040.061	25.739.033.660
4. Hàng tồn kho	1.382.484.552	1.312.352.699
5. Tài sản ngắn hạn khác	1.211.235.416	2.373.351.667
<b>II. TÀI SẢN DÀI HẠN</b>	<b>193.676.610.345</b>	<b>190.597.635.901</b>
1. Các khoản phải thu dài hạn	-	-
2. Tài sản cố định	70.887.692.263	70.176.285.031
3. Bất động sản đầu tư		
4. Tài sản dở dang dài hạn	346.984.178	1.040.972.916
5. Đầu tư tài chính dài hạn	113.180.717.524	105.674.567.486
6. Tài sản dài hạn khác	9.261.216.380	13.705.810.468
<b><u>TỔNG CỘNG TÀI SẢN</u></b>	<b><u>241.022.056.810</u></b>	<b><u>229.323.931.647</u></b>
<b>NGUỒN VỐN</b>		
<b>I. NỢ PHẢI TRẢ</b>	<b>63.864.113.003</b>	<b>56.998.778.586</b>
1. Nợ ngắn hạn	30.110.285.398	24.345.596.343
2. Nợ dài hạn	33.753.827.605	32.653.182.243
<b>II. VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>	<b>177.157.943.807</b>	<b>172.325.153.061</b>
1. Vốn chủ sở hữu	177.157.943.807	172.325.153.061
2. Nguồn kinh phí và quỹ khác	-	-
<b><u>TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN</u></b>	<b><u>241.022.056.810</u></b>	<b><u>229.323.931.647</u></b>



**\* KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH**

Đơn vị tính: đồng

Chỉ tiêu	Năm 2015	Năm 2014
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	108.537.889.164	100.882.691.981
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	-	-
<b>3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ</b>	<b>108.537.889.164</b>	<b>100.882.691.981</b>
4. Giá vốn hàng bán	47.345.486.096	46.844.605.919
<b>5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ</b>	<b>61.192.403.068</b>	<b>54.038.086.062</b>
6. Doanh thu hoạt động tài chính	3.321.134.602	3.205.287.945
7. Chi phí tài chính	(1.329.752.417)	2.453.484
8. Chi phí bán hàng	25.013.872.098	22.205.189.576
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	35.838.386.097	29.478.881.623
<b>10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh</b>	<b>4.991.031.892</b>	<b>5.556.849.324</b>
11. Thu nhập khác	946.267.897	98.238.931
12. Chi phí khác	24.127.144	826.622.262
<b>13. Lợi nhuận khác</b>	<b>922.140.753</b>	<b>(728.383.331)</b>
<b>14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế</b>	<b>5.913.172.645</b>	<b>4.828.465.993</b>
15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	1.080.381.899	-
16. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	-	-
<b>17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp</b>	<b>4.832.790.746</b>	<b>4.828.465.993</b>
18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu(*)	-	-
19. Lãi suy giảm trên cổ phiếu		

**B. BÁO CÁO HỢP NHẤT**

**\* BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN**

Đơn vị tính:  
đồng

NỘI DUNG	31/12/2015	01/01/2015
<b>TÀI SẢN</b>		

<b>A- TÀI SẢN NGẮN HẠN</b>	<b>56.622.602.19</b>	<b>45.699.972.661</b>
1. Tiền và các khoản tương đương tiền	17.823.904.26	7.391.747.057
2. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	7.152.372.777	5.152.372.777
3. Các khoản phải thu ngắn hạn	28.432.131.03	28.955.222.171
4. Hàng tồn kho	1.563.392.547	1.478.680.460
5. Tài sản ngắn hạn khác	1.650.801.571	2.721.950.196
<b>B. TÀI SẢN DÀI HẠN</b>	<b>196.860.051.9</b>	<b>192.384.275.479</b>
1. Các khoản phải thu dài hạn	500.000.000	314.673.000
2. Tài sản cố định	111.171.891.8	100.453.925.593
3. Bất động sản đầu tư	-	-
4. Tài sản dở dang dài hạn	705.445.088	1.628.827.639
5. Đầu tư tài chính dài hạn	66.364.145.69	67.038.671.107
6. Tài sản dài hạn khác	18.118.569.32	22.948.178.140
<b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN</b>	<b><u>253.482.654.1</u></b>	<b><u>238.084.248.140</u></b>
<b>NGUỒN VỐN</b>		
<b>C. NỢ PHẢI TRẢ</b>	<b>69.036.721.92</b>	<b>57.245.294.455</b>
1. Nợ ngắn hạn	39.032.636.81	29.001.864.511
2. Nợ dài hạn	30.004.085.10 7	28.243.429.944
<b>D.VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>	<b>184.445.932.2 44</b>	<b>180.838.953.685</b>
1. Vốn chủ sở hữu	184.445.932.2 44	180.838.953.685
2. Nguồn kinh phí và quỹ khác	-	-
<b>TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN</b>	<b><u>253.482.654.1</u> <u>66</u></b>	<b><u>238.084.248.140</u></b>

**\* KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH**

Đơn vị tính: đồng

Chỉ tiêu	Năm 2015	Năm 2014
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	153.535.222.885	141.066.837.44 0
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	-	-
<b>3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ</b>	<b>153.535.222.885</b>	<b>141.066.837.44 0</b>
4. Giá vốn hàng bán	80.121.094.446	78.845.944.999
<b>5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ</b>	<b>73.414.128.439</b>	<b>62.220.892.441</b>

6. Doanh thu hoạt động tài chính	2.707.244.265	3.024.331.267
7. Chi phí tài chính	(2.216.613.996)	(2.401.128.788)
8. Phần lãi lỗ trong công ty liên doanh liên kết	-	-
9. Chi phí bán hàng	30.080.337.171	24.819.176.896
10. Chi phí quản lý doanh nghiệp	43.023.428.812	36.490.941.313
<b>11. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh</b>	<b>5.234.220.717</b>	<b>6.336.234.287</b>
12. Thu nhập khác	1.038.690.987	41.814.992
13. Chi phí khác	488.701.073	864.795.377
<b>14. Lợi nhuận khác</b>	<b>549.989.914</b>	<b>(822.980.385)</b>
<b>15. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế</b>	<b>5.784.210.631</b>	<b>5.513.253.902</b>
16. Chi phí thuế TNDN hiện hành	1.498.240.624	297.086.283
17. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	-	16.500.000
<b>18. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp</b>	<b>4.285.970.007</b>	<b>5.199.667.619</b>
18.1 Lợi nhuận sau thuế của công ty mẹ	3.865.675.280	4.780.053.378
18.2 Lợi nhuận sau thuế của cổ đông không kiểm soát	420.294.727	419.614.241
19. Lãi cơ bản trên cổ phiếu(*)	207	256
20. Lãi suy giảm trên cổ phiếu	207	256

## 2. Tổ chức và nhân sự

- Về nhân sự : Công ty thực hiện việc ký hợp đồng lao động theo đúng Luật lao động, làm tốt các nghĩa vụ về trích nộp bảo hiểm xã hội, mua bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp cho người lao động, kịp thời làm các thủ tục thanh toán các chế độ ốm đau, thai sản cho cán bộ nhân viên; chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho người lao động, bố trí công việc đúng người đúng việc, tạo mọi điều kiện cho CB-NV cơ hội phát triển trong mọi lĩnh vực công tác.

Lao động đến cuối tháng 12/2015 là 423 lao động : Khu du lịch Biển Đông 204 người, khách sạn Sammy 133 người, khách sạn Thùy Vân 56 người, văn phòng công ty 30 người.

- Về đào tạo : Công ty thực hiện công tác đào tạo và tái đào tạo nhằm nâng cao chuyên môn nghiệp vụ, trình độ quản lý, văn hoá doanh nghiệp. Nhờ vậy đã xây dựng được

đội ngũ CB-NV kinh nghiệm, chuyên nghiệp, yêu ngành, yêu nghề và gắn bó với doanh nghiệp.

Tổng số lượt đào tạo, tập huấn năm 2015 :305 lượt; trong đó tập huấn công tác kế toán và thuế : 08 người, tập huấn ATVSLĐ&PCCN : 107 người, tập huấn ATVSTP : 30 người, cập nhật luật mới : 09 người, đào tạo quản lý chất lượng toàn diện : 57 người, đào tạo quản lý công việc hàng ngày : 57 người, tập huấn các nghiệp vụ và kỹ năng khác : 37 người.

- Về tiền lương – thu nhập : Hàng năm, Công ty điều chỉnh tăng thu nhập cho người lao động từ 10-15% để đảm bảo cuộc sống trong thời kỳ kinh tế khó khăn. Tổng quỹ lương được chi 25.314 triệu đồng, thu nhập bình quân 5,9 triệu đồng/người/tháng.

### 3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án :

#### a) Các khoản đầu tư lớn :

Trong năm 2015, Công ty thực hiện một số khoản đầu tư lớn :

- Đầu tư tại Khu Du Lịch Biển Đông : 5.565.491.239 đồng

#### 1. Nhà cửa vật kiến trúc tổng giá trị: 5.441.991.239 đồng.

Gồm các hạng mục.

- Cải tạo 5 phòng nghỉ NH Sao Biển: 1.162.130.000 đồng
- Cải tạo bếp NH Sao Biển: 147.987.535 đồng
- Xây bờ kè đá, mở rộng bãi xe cồng số 7: 93.546.364 đồng
- Thi công nhà gỗ lợp ngói sành NH Hoa Biển: 514.832.048 đồng
- TC nhà gỗ lợp ngói cánh trái SV DVB: 436.666.358 đồng
- TC nhà gỗ mái ngói Hồ bơi: 825.035.380 đồng
- TC nhà gỗ lợp ngói NH Sao Biển: 626.311.390 đồng
- Thi công mới nhà bán HS bằng gỗ S.Biển: 37.515.390 đồng
- Thi công nhà gỗ DVB phía tháp nước S.Biển: 556.382.390 đồng
- Thi công nhà gỗ phía dưới khu DV Nga: 334.857.000 đồng
- Mái vòm NH Sò Vàng (Đầu tư)2014, tăng TS 2015: 706.727.384 đồng

#### 2. Máy móc thiết bị và TS khác tổng giá trị: 123.500.000 đồng.

- Máy làm mát hồ sơ: 36.800.000 đồng
- Thiết bị bếp NH Hoa Biển: 56.200.000 đồng
- Tủ Inox – NH Sao Biển: 30.500.000 đồng

- Đầu tư tại khách sạn Vũng tàu Sammy: 4.870.029.999 đồng.

#### 1. Nhà cửa vật kiến trúc tổng giá trị: 4.809.870.908 đồng.

- Cải tạo phòng ngủ lầu 8: 4.298.854.545 đồng
- Cải tạo quầy bar: 359.616.363 đồng
- Sửa chữa hệ thống nước thải: 51.400.000 đồng

#### 2. Máy móc thiết bị và TS khác tổng giá trị: 60.159.091 đồng.

- Máy lạnh đứng: 60.159.091 đồng

b) Các công ty con, công ty liên kết : (Tóm tắt về hoạt động và tình hình tài chính của các công ty con, công ty liên kết).

STT	CÁC ĐƠN VỊ ĐẦU TƯ	TỶ LỆ (%)	GIÁ TRỊ ĐẦU TƯ (đồng)	GHI CHÚ
<b>A</b>	<b>Đầu tư vào Công ty con</b>		<b>51.095.840.000</b>	
1	Công ty TNHH MTV Lữ hành Vũng Tàu	100,0%	4.000.000.000	
2	Công ty CP Du lịch Thủy Vân	50,065%	9.800.000.000	
3	Công ty CP Du lịch Nghinh Phong	94,91%	37.295.840.000	

c) Tình hình đầu tư :

ST T	CÁC ĐƠN VỊ ĐẦU TƯ	TỶ LỆ (%)	GIÁ TRỊ ĐẦU TƯ (đồng)	GHI CHÚ
<b>B</b>	<b>Đầu tư vào Công ty liên kết</b>		<b>5.551.600.000</b>	
1	Công ty CP Đầu tư Ks Biển Đông	26,53%	4.361.600.000	
2	CTCP Giải trí Thể thao Minh Đạm	35,00%	1.190.000.000	

(1) Công ty CP Đầu tư Khách sạn Biển Đông được thành lập và hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 4903000292 do Sở Kế hoạch - Đầu tư tỉnh BR-VT cấp lần đầu vào ngày 05/10/2006 và Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và đăng ký thuế số 3500770108 do Sở Kế hoạch - Đầu tư tỉnh BR-VT cấp đăng ký thay đổi lần thứ 2 vào ngày 24/09/2009. Vốn điều lệ của Công ty này theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và đăng ký thuế thay đổi lần thứ 2 là 49 tỷ đồng, tương đương 490.000 cổ phần mệnh giá 10.000 đ. Trong đó, Công ty đăng ký mua 130.000 cổ phần, chiếm 26,5% vốn điều lệ.

Ngành nghề kinh doanh : Kinh doanh cơ sở lưu trú du lịch: khách sạn, biệt thự, căn hộ du lịch; Kinh doanh dịch vụ ăn uống; Kinh doanh vận chuyển khách du lịch; Kinh doanh hoạt động câu lạc bộ giải trí .

Trụ sở : số 155 Thùy Vân, Tp Vũng Tàu, tỉnh BR-VT.

(2) Công ty CP Giải trí Thể thao Minh Đạm được thành lập và hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và đăng ký thuế số 3501454916 do Sở Kế hoạch - Đầu tư tỉnh BR-VT cấp lần đầu ngày 28/8/2009. Vốn điều lệ là 20 tỷ đồng, với 2.000.000 cổ phần mệnh giá 10.000 đ. Trong đó, Công ty đăng ký mua 700.000 cổ phần, chiếm 35% vốn điều lệ .

Ngành nghề kinh doanh : Cơ sở lưu trú du lịch: khách sạn, biệt thự, căn hộ du lịch; Kinh doanh dịch vụ ăn uống; Kinh doanh vận chuyển khách du lịch.

Trụ sở : số 207 Võ Thị Sáu, Tp Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

STT	CÁC ĐƠN VỊ ĐẦU TƯ	TỶ LỆ (%)	GIÁ TRỊ ĐẦU TƯ (đồng)	GHI CHÚ
<b>C</b>	<b>Đầu tư ngắn hạn khác (TK 128)</b>		<b>22.921.032.777</b>	
1	Công ty TNHH Điều dưỡng DL VT	11,46%	2.452.372.777	
2	Công ty TNHH DVTT&TĐGT (SES)	30,00%	16.368.660.000	
3	Gửi kỳ hạn 3 tháng, ls 5.1%/năm, ACB		1.000.000.000	
4	Gửi kỳ hạn 12 tháng, ls 5.84%/năm, VTB		1.100.000.000	
5	Gửi kỳ hạn 1 tháng, ls 4.0%/năm, VCB		2.000.000.000	

(1) Tập trung phân loại lại khoản đầu tư vào Công ty CP Điều dưỡng Du lịch Vũng Tàu từ khoản đầu tư tài chính dài hạn khác thành khoản đầu tư tài chính sẵn sàng để bán.

(2) Ngày 05/7/2014, Công ty ký Hợp đồng chuyển nhượng lại 2.411.640 cổ phần sở hữu tại

Công ty CP Dịch vụ Thể thao & Thi đấu giải trí cho ông Nguyễn Ngọc Mỹ với giá 6.800 đồng/cp, tổng giá trị chuyển nhượng là 16.399.152.000 đ. Năm 2014, bên nhận chuyển nhượng đã đặt cọc 1,6 tỷ đồng. Năm 2015, bên mua thanh toán thêm 2 tỷ đồng. Dự kiến việc chuyển nhượng sẽ hoàn tất trong năm 2016.

SỐ TT	CÁC ĐƠN VỊ ĐẦU TƯ	TỶ LỆ (%)	GIÁ TRỊ ĐẦU TƯ (đồng)	GHI CHÚ
<b>D</b>	<b>Đầu tư dài hạn khác</b>		<b>63.842.176.741</b>	
1	Công ty CP DL Sài Gòn - Bình Châu	15,89%	28.602.790.000	Cổ tức 2015 : 1.573.153.450 đ
2	Công ty CP Du lịch Minh Đạm	10,00%	2.784.000.000	
3	CTCP DL sinh thái biển Bình Châu	10,00%	-	Đã chuyển nhượng
4	CTCP DL sinh thái Long Hải	11,67%	3.468.701.654	
5	CTCP DL San hô xanh Côn Đảo	10,00%	800.000.000	
6	Công ty CP Lạc Việt	8,67%	13.000.000.000	
7	CTCP TMDL Vũng Tàu - Sài Gòn	10,00%	9.390.560.000	Cổ tức 2015 : 800 trđ
8	Cty TNHH DVTT&TĐGT (SES)	30,00%	1.169.190.000	
9	Công ty CP An Hoa	1,00%	500.000.000	
10	Công ty TNHH Nam Biển Đông	14,29%	3.326.935.087	
11	Công ty TNHH TM DVKT điện Thành Công	20,00%	800.000.000	

Các khoản đầu tư tài chính trên đây được Công ty thực hiện với tư cách là cổ đông sáng lập hoặc là thành viên tham gia góp vốn thành lập các Công ty trên.

(7) Năm 2014, nhận cổ phần cản trừ công nợ từ cổ đông khác của liên doanh này là ông Nguyễn Quang Trung (mua lại 115.880 cp x 1.20 = 1.390.560 k). Cổ tức 10% x 8 tỷ.

(8) Thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và được sự chấp thuận của UBND tỉnh BR-VT, Công ty đang tiến hành các thủ tục chuyển nhượng vốn đầu tư vào đơn vị này và giữ lại 2%. Theo đó, phần vốn đầu tư vào đơn vị này được phân loại thành đầu tư ngắn hạn, nắm giữ sẵn sàng để bán.

#### 4. Tình hình tài chính :

##### Báo cáo riêng (Công ty mẹ)

Các chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2014	Năm 2015
<i>Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</i>	lần		
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn:		1,59	1,57
+ Hệ số thanh toán nhanh:		1,54	1,53
<i>Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</i>	%		
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản		24,86%	26,50%
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu		33,08%	36,05%
<i>Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</i>			
+ Vòng quay hàng tồn kho:	vòng	32,13	35,14

+	Doanh thu thuần/Tổng tài sản	%	0,44	0,45
<i>Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</i>		%		
+	Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần		4,79%	4,45%
+	Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu		2,80%	2,73%
+	Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản		2,11%	2,01%

### Báo cáo hợp nhất

Các chỉ tiêu		Đơn vị tính	Năm 2014	Năm 2015
<i>Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</i>		lần		
+	Hệ số thanh toán ngắn hạn:		1,58	1,45
+	Hệ số thanh toán nhanh:		1,52	1,41
<i>Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</i>		%		
+	Hệ số Nợ/Tổng tài sản		24,04%	27,24%
+	Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu		31,66%	37,43%
<i>Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</i>				
+	Vòng quay hàng tồn kho:	vòng	46,80	52,68
+	Doanh thu thuần/Tổng tài sản	%	59%	61%
<i>Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</i>		%		
+	Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần		3,69%	2,79%
+	Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu		2,88%	2,32%
+	Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản		2,18%	1,69%

#### 5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

a) Cổ phần:

Tổng số cổ phần: 18.644.500 cổ phần

Loại cổ phần đang lưu hành: phổ thông

b) Cơ cấu cổ đông (31/12/2015) :

STT	NỘI DUNG	SỐ NHÀ ĐÀU TƯ	CỔ PHẦN NĂM GIỮ	TỶ LỆ (%)
I	Phân loại theo tỉ lệ sở hữu:			
1	Cổ đông lớn, cổ đông nhỏ:			
	CỔ ĐÔNG LỚN (>=5%)	3	16.275.878	87,30%
	CỔ ĐÔNG NHỎ (<5%)	237	2.368.622	12,70%
II	Phân loại theo chủ thể sở hữu:			
1	Cổ đông tổ chức, cổ đông cá nhân			

	CỔ ĐÔNG TỔ CHỨC	6	17.212.488	92,32%
	CỔ ĐÔNG CÁ NHÂN	234	1.432.012	7,68%
2	Cổ đông trong nước, cổ đông nước ngoài:			
	CỔ ĐÔNG TRONG NƯỚC	240	18.644.500	100,00%
	CỔ ĐÔNG NƯỚC NGOÀI	0	-	0,00%
3	Cổ đông nhà nước, cổ đông khác:			
	CỔ ĐÔNG NHÀ NƯỚC	1	10.978.400	58,88%
	CỔ ĐÔNG KHÁC	239	7.666.100	41,12%

### III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc (Ban Giám đốc báo cáo và đánh giá về tình hình mọi mặt của công ty)

#### 1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh :

Doanh thu và lợi nhuận năm 2015 có hiệu quả hơn so với năm 2014 so với kế hoạch đã đặt ra.

#### 2. Tình hình tài chính

##### a) Tình hình tài sản

Báo cáo hợp nhất

Đơn vị tính: đồng

KHOẢN MỤC	31/12/2015	01/01/2015
<b>I- TÀI SẢN NGẮN HẠN</b>	<b>56.622.602.195</b>	<b>45.699.972.661</b>
1. Tiền và các khoản tương đương tiền	17.823.904.262	7.391.747.057
2. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	7.152.372.777	5.152.372.777
3. Các khoản phải thu ngắn hạn	28.432.131.038	28.955.222.171
4. Hàng tồn kho	1.563.392.547	1.478.680.460
5. Tài sản ngắn hạn khác	1.650.801.571	2.721.950.196
<b>II- TÀI SẢN DÀI HẠN</b>	<b>196.860.051.971</b>	<b>192.384.275.479</b>
1. Các khoản phải thu dài hạn	500.000.000	314.673.000
2. Tài sản cố định	111.171.891.868	100.453.925.593
3. Tài sản dở dang dài hạn	705.445.088	1.628.827.639
4. Đầu tư tài chính dài hạn	66.364.145.691	67.038.671.107
5. Tài sản dài hạn khác	18.118.569.324	22.948.178.140
<b>TỔNG CỘNG</b>	<b>253.482.654.166</b>	<b>238.084.248.140</b>

##### b) Tình hình nợ phải trả

Báo cáo hợp nhất

Đơn vị tính: đồng

KHOẢN MỤC	31/12/2015	01/01/2015
<b>I- Nợ ngắn hạn</b>	<b>39.032.636.815</b>	<b>29.001.864.511</b>
1. Phải trả người bán ngắn hạn	5.820.204.950	3.639.423.633
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	1.086.473.933	2.167.701.065
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	8.147.895.943	5.569.304.338
4. Phải trả người lao động	23.849.153	28.720.286
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	147.119.116	1.134.329.254



6. Phải trả ngắn hạn khác	15.876.839.054	13.591.366.261
7. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	6.704.000.000	1.334.000.000
8. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	1.226.254.666	1.537.019.674
<b>II- Nợ dài hạn</b>	<b>30.004.085.107</b>	<b>28.243.429.944</b>
1. Phải trả dài hạn khác	11.695.791.594	11.191.982.305
2. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	18.308.293.513	17.051.447.639
<b>TỔNG CỘNG</b>	<b>69.036.721.922</b>	<b>57.245.294.455</b>

#### IV. Quản trị công ty

##### 1) Hoạt động của Hội đồng quản trị

Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HDQT) :

Stt No.	Thành viên HDQT/ BOM's member	Chức vụ/ Position	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HDQT/ Day becoming/no longer member of the Board of Management	Số buổi họp HDQT tham dự/ Number of attendance	Tỷ lệ tham dự họp/ Percentage	Lý do không tham dự họp/ Reasons for absence
01	Ông Mr. Trần Tuấn Việt	Chủ tịch	18/05/2012	02	100%	
02	Bà Ms. Lê Thị Thanh Hương	Thành viên	12/06/2015	02	100%	
03	Bà Ms. Dương Thị Huệ	Thành viên	12/06/2015	02	100%	
04	Ông Mr. Nguyễn Quốc Lượng	Thành viên	18/05/2012	02	100%	
05	Ông Mr. Nguyễn Hồng Ân	Thành viên	18/05/2012	02	100%	
06	Ông Mr. Nguyễn Niệm	Thành viên	18/05/2012	02	100%	
07	Ông Mr. Nguyễn Tấn Đạt	Thành viên	18/05/2012	02	100%	
08	Ông Mr. Đỗ Đại Minh	Thành viên	18/05/2012	00	00%	Đi công tác

##### 2. Hoạt động giám sát của HDQT đối với Ban Giám đốc :

Kết quả hoạt động giám sát của Hội đồng quản trị đối với Tổng Giám đốc được thể hiện thông qua báo cáo của Hội đồng quản trị được công bố trước Đại hội đồng cổ đông thường niên và thông qua những quyết định, quyết sách là các Nghị quyết của Hội đồng quản trị .

##### 3. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị :

Không có.

##### 4. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị :

Stt No.	Số Nghị quyết/ Quyết định Resolution/Decision No.	Ngày Date	Nội dung Content
---------	---	-----------	------------------

01	01-2015/NQ-HĐQT/CPDL-BRVT	28/01/2015	<p>1) Nhất trí thông qua Kế hoạch kinh doanh và kế hoạch nhân sự năm 2015 của Công ty như sau :</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kế hoạch kinh doanh : lợi nhuận 06 tỷ.</li> <li>- Mặt bằng : đấu giá lại các mặt bằng cho thuê.</li> <li>- Nhân sự : các đơn vị cơ sở giảm 5%-10%, Văn phòng Công ty giảm 30% trong hai năm 2015 – 2016.</li> </ul> <p>2) Nhất trí thông qua lộ trình đăng ký lưu ký chứng khoán tại Trung tâm lưu ký chứng khoán và đăng ký giao dịch niêm yết như sau :</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Lập văn bản hỏi Ủy ban chứng khoán Nhà nước về tính pháp định của việc đăng ký giao dịch niêm yết.</li> <li>- Nếu buộc phải đăng ký sẽ xin ý kiến UBND Tỉnh v/v đăng ký niêm yết trên Sở giao dịch chứng khoán hay UPCOM và chọn mã giao dịch là VTG.</li> </ul> <p>3) Nhất trí thông qua nội dung chọn đơn vị kiểm toán cho năm tài chính 2014 là Công ty TNHH kiểm toán FAC.</p> <p>4) Nhất trí thông qua nội dung tăng vốn góp bằng các khoản đã đầu tư vào Công ty cổ phần du lịch Nghinh Phong.</p> <p>Giao các bộ phận nghiệp vụ nghiên cứu mô hình sáp nhập hay không giữa Nghinh Phong và Biển Đông, trình Hội đồng quản trị.</p> <p>5) Nhất trí thông qua nội dung chuyển đổi loại hình doanh nghiệp đối với Công ty TNHH lữ hành Vũng Tàu như sau :</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nếu có Công văn của Giám đốc xác định khi giải thể Công ty TNHH lữ hành Vũng Tàu không có phát sinh thiệt hại về công nợ, uy tín, nhân sự... thì tiến hành giải thể Công ty và tái lập 03 Chi nhánh lữ hành tại Vũng Tàu, TP. HCM và Đà Nẵng theo như Tờ trình.</li> <li>- Trường hợp phát sinh những thiệt hại lớn nếu giải thể, sẽ giữ nguyên mô hình Công ty TNHH lữ hành Vũng Tàu.</li> </ul> <p>6) Phiên họp Hội đồng quản trị lần sau sẽ họp vào khoảng cuối tháng 03/2015 với các nội dung : xem xét kế hoạch sử dụng khu đất 207 – 209 Võ Thị Sáu, dự án Công ty Biển Đông, kết quả thoái vốn từ SES và Medicoast.</p>
02	02-2015/NQ-HĐQT/CPDL-BRVT	29/05/2015	<p>1) Nhất trí thông qua Kế hoạch tổ chức Đại hội đồng cổ đông năm 2015 vào lúc 08g00 ngày thứ Sáu, 12/06/2015, tại KS</p> <p>2) Nhất trí thông qua ngày chốt danh</p>

			<p>sách cổ đông là ngày thứ Sáu, 29/05/2015.</p> <p>3) Nhất trí thông qua Báo cáo tổng kết hoạt động kinh doanh năm 2014 và kế hoạch kinh doanh năm 2015.</p> <p>4) Nhất trí thông qua Báo cáo tình hình quản trị Công ty năm 2014.</p> <p>5) Nhất trí thông qua Báo cáo tài chính tóm tắt năm 2014 đã được kiểm toán.</p> <p>6) Nhất trí thông qua Tờ trình v/v giảm vốn góp vào Công ty CPDL Nghinh Phong : chuyển nhượng phần vốn góp với mức giá từ 2.0 trở lên.</p> <p>7) Nhất trí thông qua Tờ trình về thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Thư ký Công ty.</p> <p>8) Nhất trí thông qua nội dung thay đổi người đại diện theo ủy quyền tham gia HĐQT và Ban kiểm soát như sau : Công ty TNHH XD&amp;DVTM An Khang và Công ty TNHH TM-DL Ngọc Lâm lập công văn cử người đại diện tham gia Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát để Hội đồng quản trị trình ra trước Đại hội đồng cổ đông thường niên 2015 bầu bổ sung vào Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát.</p>
03	03-2015/NQ-HĐQT/CPDL-BRVT	03/07/2015	<p><u>Điều 1</u> : Lưu ký tập trung tại Trung tâm lưu ký và tham gia Sàn giao dịch các Công ty đại chúng chưa niêm yết (Upcom) tại Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội vào Quý III, IV năm 2015.</p> <p><u>Điều 2</u> : Chọn mã giao dịch trên Sàn giao dịch các Công ty đại chúng chưa niêm yết (Upcom) là : VTG.</p> <p><u>Điều 3</u> : Chọn Công ty Cổ phần chứng khoán FPT (FPTS) là đơn vị tư vấn và bảo trợ thông tin cho công ty để thực hiện giao dịch trên sàn Upcom.</p> <p><u>Điều 4</u> : Nghị quyết này có hiệu lực ngay sau khi ký.</p>
04	04-2015/NQ-HĐQT/CPDL-BRVT	19/08/2015	<p><u>Điều 1</u> : Hội đồng quản trị thống nhất phê duyệt phương án chuyển nhượng phần vốn của Công ty cổ phần du lịch tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu tại Công ty cổ phần du lịch Nghinh Phong với nội dung như sau :</p> <p>1. Tên Công ty : Công ty cổ phần du lịch tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Vốn điều lệ : 186.445.000.000 đồng</li> <li>- Tên viết tắt : VUNGTAUTOURIST</li> <li>- Địa chỉ : số 207 đường Võ Thị Sáu, P. Thắng Tam, TP.Vũng Tàu, Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu</li> <li>- Điện thoại : 0.64.3856445</li> <li>- Fax : 0.64.3856444</li> <li>- Email : <a href="mailto:info@vungtautourist.com.vn">info@vungtautourist.com.vn</a></li> </ul>

2. Thông tin về khoản mục đầu tư của Công ty cổ phần du lịch tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu tại Công ty cổ phần du lịch Nghinh Phong :

- Số lượng cổ phần nắm giữ : 3.729.584 cổ phần.

- Mệnh giá : 10.000 đồng/cổ phần.

- Giá trị vốn góp : 37.295.840.000 đồng, chiếm 94,91% vốn điều lệ của Công ty cổ phần du lịch Nghinh Phong.

3. Về việc chuyển nhượng phần vốn góp của Công ty cổ phần du lịch tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu tại Công ty cổ phần du lịch Nghinh Phong :

- Số lượng cổ phần đăng ký bán : 1.491.830 cổ phần (Một triệu, bốn trăm chín mươi một ngàn, tám trăm ba mươi cổ phần).

- Mệnh giá : 10.000đ/cổ phần (Mười ngàn đồng/một cổ phần).

- Phương thức chuyển nhượng : đấu giá công khai qua Công ty cổ phần chứng khoán FPT – Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh.

- Thời gian chuyển nhượng dự kiến : Quý III&IV/2015 sau khi có sự chấp thuận của UBCK Nhà nước.

- Giá khởi điểm : 20.000đ/cổ phần (Hai mươi ngàn đồng/một cổ phần).

4. Phương án xử lý số cổ phần không chào bán hết thông qua đấu giá :

- Đối tượng chào bán : các nhà đầu tư có nhu cầu và đủ năng lực tài chính (bao gồm cả các nhà đầu tư đã trúng giá trong đợt đấu giá tại Công ty cổ phần chứng khoán FPT – Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh).

- Giá bán : không thấp hơn giá trúng thầu thấp nhất.

- Phương thức bán : thỏa thuận trực tiếp.

5. Thời gian thực hiện : dự kiến vào Quý III&IV/2015 (sau khi công bố kết quả đấu giá cổ phần tại Công ty cổ phần chứng khoán FPT – Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh).

Điều 2 : Giao Tổng Giám đốc Công ty cổ phần du lịch tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu tổ chức thực hiện Phương án chuyển nhượng 1.491.830 cổ phần của Công ty tại Công ty cổ phần du lịch Nghinh Phong theo đúng quy định.

Điều 3 : Nghị quyết này được các Thành viên Hội đồng quản trị Công ty thống nhất thông qua bằng hình thức lấy ý kiến thông qua Thư tín với tỷ lệ đồng ý 100%. Các Thành viên Hội đồng quản trị Tổng Giám đốc Công ty có trách nhiệm

05	05-2015/NQ-HĐQT/CPDL-BRVT	11/12/2015	<p>triển khai Nghị quyết này.</p> <p><u>Điều 1</u> : Thông qua nội dung đăng ký giao dịch trên Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội như sau :</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>• Tên chứng khoán : Cổ phiếu Công ty cổ phần du lịch tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu</li> <li>• Mã chứng khoán : VTG</li> <li>• Loại chứng khoán : Cổ phiếu phổ thông</li> <li>• Mệnh giá : 10.000 đồng/cổ phiếu</li> <li>• Số lượng cổ phiếu đăng ký giao dịch : 18.644.500 cổ phiếu</li> <li>• Tổng giá trị cổ phiếu (theo mệnh giá): 186.445.000.000 đồng</li> <li>• Đăng ký ngày giao dịch đầu tiên : 25/12/2015</li> <li>• Giá giao dịch trong ngày giao dịch đầu tiên : 9.200 đồng/cổ phiếu</li> </ul> <p><u>Điều 2</u> : Giao Tổng Giám đốc Công ty cổ phần du lịch tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu triển khai thực hiện thông qua Công ty Cổ phần chứng khoán FPT (FPTS) là đơn vị tư vấn và bảo trợ thông tin cho Công ty để thực hiện đăng ký giao dịch trên Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội.</p> <p><u>Điều 3</u> : Nghị quyết này đã được các Thành viên Hội đồng quản trị Công ty thống nhất thông qua bằng hình thức lấy ý kiến thông qua Thư tín.</p>
06	06-2015/NQ-HĐQT/CPDL-BRVT	18/12/2015	<p><u>Điều 1</u> : Nhất trí thông qua nội dung đồng ý chuyển nhượng phần vốn góp của Công ty cổ phần du lịch tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu trong Công ty cổ phần du lịch sinh thái biển Bình Châu (Sông Lô) là 994.525.416đ (Chín trăm chín mươi bốn triệu, năm trăm hai mươi lăm ngàn, bốn trăm mười sáu đồng) với mức giá chuyển nhượng tối thiểu là 1.0.</p> <p><u>Điều 2</u> : Giao Tổng Giám đốc Công ty cổ phần du lịch tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu tích cực đàm phán với đối tác để đạt được mức giá chuyển nhượng cao nhất.</p> <p><u>Điều 3</u> : Nghị quyết này đã được các Thành viên Hội đồng quản trị Công ty thống nhất thông qua bằng hình thức lấy ý kiến thông qua Thư tín.</p>
07	07-2015/NQ-HĐQT/CPDL-BRVT	31/12/2015	<p><u>Điều 1</u> : Nhất trí thông qua nội dung đồng ý hạch toán và tạm nộp tiền thuê đất năm 2015 theo đơn giá của năm 2014 là 3.266.619.939 đồng/năm.</p> <p><u>Điều 2</u> : Nghị quyết này đã được các Thành viên Hội đồng quản trị Công ty</p>

			thống nhất thông qua bằng hình thức lấy ý kiến thông qua Thư tín.
08	08-2015/NQ-HĐQT/CPDL-BRVT	31/12/2015	<p><u>Điều 1</u> : Nhất trí thông qua nội dung đồng ý chọn Công ty TNHH kiểm toán và tư vấn A &amp; C là đơn vị kiểm toán Công ty cổ phần du lịch tỉnh BR-VT cho năm tài chính 2015.</p> <p><u>Điều 2</u> : Nghị quyết này đã được các Thành viên Hội đồng quản trị Công ty thống nhất thông qua bằng hình thức lấy ý kiến thông qua Thư tín.</p>

### 5. Giao dịch của cổ đông nội bộ và người liên quan :

➤ Danh sách cổ đông nội bộ và người có liên quan :

Số TT	Tên tổ chức / cá nhân	Tài khoản giao dịch CK	Chức vụ tại Công ty	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ
1	Vốn nhà nước Đại diện : Trần Tuấn Việt	-	Chủ tịch HĐQT kiêm TGD	10.978.400 cp 2.300 cp	58.88%
2	Công ty TNHH XD&DVTM An Khang Đại diện : Lê Thị Thanh Hương	-	Thành viên HĐQT	3.060.138	16,41%
3	Công ty TNHH TM-DL Ngọc Lâm Đại diện : Dương Thị Huệ	-	Thành viên HĐQT	2.237.340	12%
4	Nguyễn Hồng Ân	-	TV HĐQT kiêm Phó TGD	2.800 cp	
5	Nguyễn Tấn Đạt	-	TV HĐQT kiêm KTT	2.200 cp	
6	CPCT DVDL Chợ Lớn Đại diện : Nguyễn Quốc Lượng	-	Thành viên HĐQT	436.610 cp	2.34%
7	Đỗ Đại Minh	-	Thành viên HĐQT	90.000 cp	0.48%
8	Nguyễn Niệm	-	TV HĐQT kiêm Phó TGD	2.800 cp	
9	Nguyễn Thị Lý	-	Trưởng BKS	200 cp	
10	Nguyễn Thị Thành	-	Thành viên BKS	130 cp	
11	Đại diện : Vũ Thị Quỳnh Trang	-	Thành viên BKS	00 cp	

Scanned by CamScanner

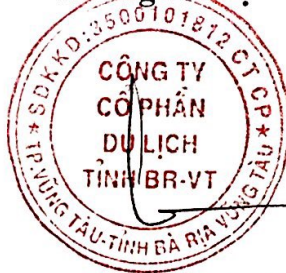
➤ Các giao dịch khác : không có.

## V. Báo cáo tài chính

Ý kiến kiểm toán : Báo cáo tài chính năm 2015 của Công ty cho năm tài chính kết thúc vào ngày 31/12/2015 đã được Công ty TNHH kiểm toán và tư vấn A&C thực hiện kiểm toán, xác nhận và được công bố tại địa chỉ website của công ty : [www.vungtautourist.com.vn](http://www.vungtautourist.com.vn)

Xác nhận 

của người đại diện theo pháp luật



**TỔNG GIÁM ĐỐC**

*Trần Xuân Việt*